TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2023/DS-ST
Ngày: 18/9/2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Hồng Thanh

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:**

Bà Nguyễn Thúy An – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 241/2023/TLST- DS ngày 06 tháng 6 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST- DS ngày 16 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 157/2023/QĐST- DS ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Phú Th, sinh năm 1974; trú tại: Số 407/2/7, khu phố Nh, phường H, thành phố B, tỉnh Đ; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Lâm Phương Đ, sinh năm 1984; trú tại: 68/4A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn ông Trần Phú Th trình bày:

Do quen biết, ngày 10/6/2020 ông Lâm Phương Đ vay của tôi 50.000.000đ để đầu tư nuôi gà và có viết giấy vay với lãi suất 3%/tháng, thời hạn vay 03 tháng. Sau khi vay tiền, ngày 10/7/2020 và ngày 10/8/2020 ông Đ có trả tôi mỗi lần là 1.500.000đ tiền lãi, tổng cộng là 3.000.000đ (tiền lãi tháng 6, 7/2020).

Ngày 29/8/2020, ông Đ vay thêm 20.000.000đ để bổ sung vốn nuôi gà, số tiền này ông Đ nói vay 02 tháng và có viết giấy vay. Ngày 10/9/2020, ông Đ có trả cho tôi 1.500.000đ tiền lãi của 50.000.000đ của tháng 8/2020. Ngày 19/9/2020, ông Đ lại vay thêm 20.000.000đ, thời hạn vay 02 tháng, lãi suất 5%/tháng. Sau lần vay này ông Đ không trả tiền lãi như trước. Đến ngày 19/11/2020, ông Đ trả cho tôi 3.000.000đ tiền lãi tháng 9 và tháng 10/2020 của khoản vay 50.000.000đ. Ngày 21/01/2021, ông Đ trả cho tôi 6.000.000đ, trong đó 3.000.000đ tiền lãi tháng 11, 12/2020 của khoản vay 50.000.000đ và 3.000.000đ tiền lãi tháng 9, 10, 11, 12/2020, tháng 01/2021 của khoản vay 20.000.000đ ngày 28/9/2020. Đối với khoản tiền vay 20.000.000đ ngày 19/9/2020 ông Đ chưa trả tiền lãi cho tôi lần nào. Sau những lần trả tiền lãi nêu trên, ông Đ không trả cho tôi bất kỳ một khoản tiền nào khác. Tôi liên tục nhắc nhở thì ông Đ xin khất hết tháng này đến tháng khác. Đầu năm 2022, tôi đến nhà không gặp, sau đó ông Đ điện xin trả toàn nợ gốc và trả mỗi tháng 10.000.000đ, tôi thấy ông Đại rơi vào hoàn cảnh khó khăn nên đồng ý, nhưng sau đó ông Đ cũng không thực hiện việc trả nợ cho tôi. Nay tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Đ phải trả cho tôi toàn bộ khoản nợ gốc là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) và tiền lãi như sau:

Đối với khoản vay 50.000.000đ ngày 10/6/2020: Tính từ ngày 10/01/2021 đến ngày 09/9/2023 là 32 tháng : 50.000.000đ x 1,666%/tháng x 32 tháng = 26.656.000đ;

Đối với khoản vay 20.000.000đ ngày 29/8/2020: Tính từ ngày 29/01/2021 đến ngày 28/8/2023 là 31 tháng : 20.000.000đ x 1,666%/tháng x 31 tháng = 10.329.200đ;

Đối với khoản vay 20.000.000đ ngày 19/9/2020: Tính từ ngày 19/9/2020 đến ngày 18/9/2023 là 36 tháng : 20.000.000đ x 1,666%/tháng x 36 tháng = 11.995.200đ;

Tổng cộng tiền nợ gốc và 03 khoản tiền lãi tôi yêu cầu ông Đại phải trả là 90.000.000đ + 48.980.400đ =138.980.400đ (một trăm ba mươi tám triệu, chín trăm tám mươi nghìn, bốn trăm đồng.

Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để chứng minh yêu cầu khởi kiện: Giấy vay tiền đề ngày 10/6/2020, 29/8/2020 và 19/9/2020.

Ông Trần Phú Th có đơn xin xét xử vắng mặt.

Quá trình tố tụng ông Lâm Phương Đ được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn

chấp hành đúng pháp luật tố tụng, bị đơn không chấp hành quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Sau khi nghiên cứu tài liệu có tại hồ sơ vụ án, thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Trần Phú Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lâm Phương Đ trả số tiền vay theo các giấy vay tiền, vì vậy quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thời điểm khởi kiện ông Đ trú tại khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B nên Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không tới tham dự phiên tòa; nguyên đơn ông Trần Phú Th có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do vậy, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Nguyên đơn ông Trần Phú Th khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Lâm Phương Đ trả số nợ vay 90.000.000đ theo các giấy vay tiền ghi ngày 10/6/2020, 29/8/2020 và 19/9/2020. Xét thấy, các giấy vay tiền lập ngày 10/6/2020, 29/8/2020 và 19/9/2020 giữa ông Trần Phú Th và ông Lâm Phương Đ có ghi số tiền vay là một lần 50.000.000đ và 02 lần 20.000.000đ, tổng cộng là 90.000.000đ, thời gian vay của khoản 50.000.000đ là 03 tháng kể từ ngày 10/6/2020; thời gian vay của 02 khoản 20.000.000đ là 02 tháng kể từ ngày vay 29/8/2020 và 19/9/2020. Giấy vay tiền do ông Lâm Phương Đ tự viết và ký tên xác nhận. Tuy nhiên, quá thời hạn trả nợ nhưng ông Đại không không thanh toán cho ông Th, như vậy đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự.

[2.2] Bị đơn ông Lâm Phương Đ đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Toà án và cũng không có ý kiến phản hồi, xem như ông Đ đã từ bỏ quyền chứng minh đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Phú Th. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông Trần Phú Th là có căn cứ.

[2.3] Về lãi suất: Ông Th yêu cầu ông Đ trả tiền lãi đối với các khoản vay tương ứng với thời gian vay, cụ thể:

Đối với khoản vay 50.000.000đ ngày 10/6/2020: Tính từ ngày 10/01/2021 đến ngày 09/9/2023 là 32 tháng : 50.000.000đ x 1,666%/tháng x 32 tháng = 26.656.000đ;

Đối với khoản vay 20.000.000đ ngày 29/8/2020: Tính từ ngày 29/01/2021 đến ngày 28/8/2023 là 31 tháng : 20.000.000đ x 1,666%/tháng x 31 tháng = 10.329.200đ;

Đối với khoản vay 20.000.000đ ngày 19/9/2020: Tính từ ngày 19/9/2020 đến ngày 18/9/2023 là 36 tháng: 20.000.000đ x 1,666%/tháng x 36 tháng = 11.995.200đ;

Tổng cộng 03 khoản tiền lãi ông Th yêu cầu ông Đ phải trả là 48.980.400đ. Xét, số tiền lãi nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Phú Th buộc ông Lâm Phương Đ phải có nghĩa vụ trả cho ông Th số tiền nợ gốc 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) và tiền lãi 48.980.400đ (bốn mươi tám triệu, chín trăm tám mươi nghìn bốn trăm đồng). Tổng cộng buộc ông Đ phải trả cho ông Th là 138.980.400đ (một trăm ba mươi tám triệu, chín trăm tám mươi nghìn, bốn trăm đồng).

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả nợ theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 463, Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Phú Th đối với bị đơn ông Lâm Phương Đ về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Lâm Phương Đ phải có nghĩa vụ trả ông Trần Phú Th số tiền 138.980.400đ (một trăm ba mươi tám triệu, chín trăm tám mươi nghìn, bốn trăm đồng), trong đó nợ gốc 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) và tiền lãi 48.980.400đ (bốn mươi tám triệu, chín trăm tám mươi nghìn bốn trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lâm Phương Đ phải chịu 6.949.020 đ (sáu triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn không trăm hai mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần Phú Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho ông Th số tiền 3.324.570 đ (ba triệu, ba trăm hai mươi bốn nghìn, năm trăm bảy mươi đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0006472 ngày 01/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Phạm Thị Anh Thư